

# VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀO XÂY DỰNG PHONG CÁCH CÔNG TÁC CỦA CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

TRẦN ĐÌNH THẮNG\*

*Phong cách công tác phản ánh sinh động nhất về phẩm chất, năng lực của cán bộ lãnh đạo, quản lý và là nhân tố hàng đầu quyết định đến năng suất, chất lượng và hiệu quả hoạt động công vụ. Nghiên cứu, quán triệt, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách công tác của cán bộ lãnh đạo, quản lý có ý nghĩa rất lớn đối với công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị, nhất là xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Nổi bật là phong cách dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; dân chủ, tôn trọng tập thể; cụ thể, sâu sát, thận trọng và thiết thực; mẫu mực về đạo đức cách mạng; nêu gương tự phê bình và phê bình.*

*Từ khóa: Phong cách công tác; cán bộ lãnh đạo, quản lý; tư tưởng Hồ Chí Minh.*

*Working style reflects comprehensively a leader, a manager's personality and competence; determines productivity, quality, and performance of public duty. Studying and applying Ho Chi Minh's thoughts into development of working style of public leaders and managers play crucial role in building and perfecting the political system, building and consolidating Party. The notable working style is dare to think, dare to do, dare to be responsible; respect democracy and collective will; be specific, detailed at work, cautious, realistic; be an example of revolutionary conduct, self- and peer review.*

*Key words: Working style; public leader, manager; Ho Chi Minh's thought.*

NHẬN: 08/8/2017

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 24/10/2017

NGÀY DUYỆT: 15/12/2017

## 1. Phong cách công tác dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm

Phong cách dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong tổng thể thống nhất biện chứng cấu thành và là phương thức khẳng định phẩm chất, năng lực của người cán bộ lãnh đạo, quản lý (LĐQL). Tiêu chí hàng đầu về phong cách công tác (PCCT) của người cán bộ LĐQL là

bản lĩnh, trách nhiệm về tư duy, lời nói và hành động. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Ai sợ phụ trách và không có sáng kiến thì không phải người lãnh đạo”<sup>1</sup>. Dám suy nghĩ, tư duy gắn bó hữu cơ với dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, phản ánh rõ tính biện chứng của nguyên tắc lý luận gắn liền với

\* PGS.TS, Học viện Kỹ thuật Quân sự



thực tiễn, nói đi đôi với làm, và kết quả cuối cùng được đánh giá ở năng suất, chất lượng, hiệu quả trên thực tế. Trước tiên, cán bộ LDQL phải dám đổi mới cách nghĩ, cách tư duy, nhất là tư duy lý luận theo phương pháp biện chứng, tránh và khắc phục phương pháp tư duy siêu hình, phòng, chống giáo điều, lý thuyết suông, bảo thủ, sao chép, rập khuôn máy móc. Đối với bất kỳ vấn đề gì, công việc gì, cán bộ LDQL đều “phải đặt câu hỏi “vì sao?”, đều phải suy nghĩ kỹ càng xem nó có hợp với thực tế không, có thật là đúng lý không, tuyệt đối không nên nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều. Phải suy nghĩ chín chắn”<sup>2</sup>. Đó là năng lực tư duy độc lập, sáng tạo của cán bộ LDQL để tìm lời giải, tìm luận cứ khoa học, suy nghĩ kỹ xem có phù hợp với thực tế không, có lý có tình chưa, nhưng phải lấy pháp lý làm trọng. Luôn luôn gắn lý luận với thực tiễn, vì thực tiễn và phục vụ thực tiễn; nhìn xa trông rộng, có tư duy chiến lược, khoa học để nắm được bản chất, quy luật vận động, biến đổi của sự vật, sự việc; cần tránh “tư duy nhiệm kỳ”, “tư duy vụ lợi”, siêu hình.

Tư duy của cán bộ LDQL được thể hiện ở năng lực nghiên cứu, bổ sung, phát triển lý luận, tổng kết thực tiễn, vận dụng vào kiến tạo đường lối, chủ trương, quyết sách đúng đắn, sáng tạo, phù hợp yêu cầu thực tiễn, mang lại hiệu quả thiết thực trên từng cương vị chức trách, nhiệm vụ trong hoạt động công vụ. Dám nói là tiêu chí rất quan trọng cấu thành PCCT của cán bộ LDQL, đó là dám nói rõ, nói thẳng, nói thật, nói đúng, dám “lên tiếng” đấu tranh, phê bình người sai, việc sai, cái lạc hậu; khen ngợi, ủng hộ, bảo vệ người tốt, việc tốt, cái đúng, cái tiến bộ. Kết quả của *nói* và *làm* trên thực tế là biểu hiện và chứng minh cho năng lực tư duy của cán bộ LDQL. Cán bộ LDQL phải có đủ tri thức, tự tin, bản lĩnh tổ chức thực thi công vụ, biết chấp nhận bất kỳ điều kiện, hoàn cảnh nào, dù phức tạp, khó khăn, gian khổ,

nguy hiểm để hoàn thành bốn phận, trách nhiệm; sẵn sàng và chấp nhận trách nhiệm về tư tưởng và việc làm của mình trước pháp luật, kỷ luật công vụ, đồng nghiệp, tổ chức và nhân dân, nhất là những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm và thất bại trong hoạt động công vụ.

## 2. Phong cách công tác dân chủ, tôn trọng tập thể

Phong cách dân chủ của cán bộ LDQL thống nhất với bản chất và yêu cầu xây dựng chế độ xã hội dân chủ, tiến bộ, văn minh, phản ánh PCCT của người “đầy tớ” trung thành của nhân dân, do nhân dân, phục vụ nhân dân. Đẩy mạnh phòng, chống các “căn bệnh” quan liêu, gia trưởng, độc đoán chuyên quyền, chủ quan duy ý chí, hoặc dân chủ hình thức, vì theo Chủ tịch Hồ Chí Minh thì “bệnh quan liêu mệnh lệnh chỉ đưa đến một kết quả là: hỏng việc. Vì vậy, chúng ta phải mau mau chữa bệnh nguy hiểm ấy. Cách chữa bệnh ấy gồm có một nguyên tắc là: Theo đúng đường lối nhân dân”<sup>3</sup>, giúp cho cán bộ LDQL học hỏi, quy tụ, phát huy cao nhất sức mạnh vật chất, tinh thần của các lực lượng, của nhân dân; bởi thực tế, một người cán bộ LDQL “dù khôn ngoan tài giỏi mấy, dù nhiều kinh nghiệm đến đâu, cũng chỉ trông thấy, chỉ xem xét được một hoặc nhiều mặt của một vấn đề, không thể trông thấy và xem xét tất cả mọi mặt của một vấn đề”<sup>4</sup>; và đối với cán bộ LDQL thì “sự hiểu biết và kinh nghiệm của mình cũng chưa đủ cho sự lãnh đạo đúng đắn. Vì vậy, ngoài kinh nghiệm của mình, người lãnh đạo còn phải dùng kinh nghiệm của đảng viên, của dân chúng, để thêm cho kinh nghiệm của mình”<sup>5</sup>.

Cán bộ LDQL có phong cách làm việc dân chủ sẽ nhận được sự ủng hộ của tập thể, của nhân dân. Tuy nhiên, cần phòng, chống những biểu hiện lợi dụng chiêu bài “dân chủ” để thực hiện âm mưu, thủ đoạn phục vụ cá nhân chủ nghĩa. Cán bộ LDQL tôn



trọng quyền làm chủ của các lực lượng có liên quan, nhất là cấp dưới, đồng nghiệp, quần chúng nhân dân. Quyền dân chủ chỉ được phát huy trong môi trường có tổ chức, có kỷ luật, có lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát chặt chẽ, khoa học của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, tôn trọng pháp luật, kỷ luật, kỷ cương. Cán bộ LĐQL tôn trọng và chấp hành các quyết định của tập thể trong mối quan hệ biện chứng với phát huy vai trò trách nhiệm của cá nhân phụ trách. Cán bộ LĐQL tôn trọng tập thể, phát huy dân chủ nhưng không được máy móc, thụ động, dựa dẫm, ỷ lại vào tập thể để trốn tránh trách nhiệm cá nhân. Trên cơ sở quyết định lãnh đạo của tập thể, người cán bộ LĐQL giữ cương vị phụ trách cần chủ động, sáng tạo, “xem xét hoàn cảnh kỹ lưỡng. Quyết đoán. Dũng cảm. Phục tùng đoàn thể”<sup>6</sup>. Mọi quyết sách triển khai tổ chức thực hiện trên cương vị chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của người cán bộ LĐQL thống nhất, phục vụ cho thực hiện thành công các quyết định lãnh đạo của tập thể cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể.

### 3. Phong cách công tác sâu sát, cụ thể, thận trọng, thiết thực

Mỗi lĩnh vực trong tổ chức bộ máy hệ thống chính trị có yêu cầu chức năng, nhiệm vụ khác nhau. Trong công tác LĐQL cũng có các nội dung, phương thức cụ thể cho phù hợp. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ dẫn: “Cố nhiên việc hay hay dở, một phần do cán bộ đủ năng lực hay không. Nhưng một phần cũng do cách lãnh đạo đúng hay không”<sup>7</sup>. Đây là phong cách xuyên suốt toàn bộ quá trình LĐQL của cán bộ, từ việc sâu sát nghiên cứu, khảo sát thực tế, xây dựng kế hoạch, ra quyết định đến việc tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ. Cán bộ LĐQL không được lãnh đạo, chỉ đạo chung chung, quan liêu mệnh lệnh; cũng không nên làm những công việc không

thuộc phạm vi chức trách, nhiệm vụ của mình, nhất là những công việc sự vụ thuộc chức trách, nhiệm vụ của nhân viên chuyên môn, nghiệp vụ; cần sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, hợp lý thông qua hệ thống kế hoạch khoa học, phù hợp với từng bộ phận, từng mảng công việc; “phải thấy trước, lo trước, tính trước. Phải cân nhắc kỹ những điều kiện thuận lợi và khó khăn, để kiên quyết vượt qua mọi khó khăn, phát triển mọi thuận lợi. Bất kỳ việc to việc nhỏ, đều phải rất cẩn thận, không hấp tấp, không rụt rè. Bại không nản thắng không kiêu. Tuyệt đối tránh chủ quan, nông nổi”<sup>8</sup>. Dự tính được tất cả nội dung công việc, điều kiện, lực lượng, phương pháp tổ chức thực hiện; quán triệt, giáo dục, thuyết phục, giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện. Cẩn thận trong quyết định LĐQL, không nóng vội chủ quan duy ý chí nhưng không rụt rè, chậm chạp, cầu toàn thái quá, làm mất thời cơ giải quyết công việc.

Cán bộ LĐQL thường xuyên theo dõi, kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của cấp dưới thuộc quyền; đồng thời giải quyết tốt các quan hệ phối hợp công tác với các bộ phận liên quan; đặc biệt coi trọng việc kiểm tra, giám sát, kịp thời động viên người tốt việc tốt, ngăn chặn, khắc phục hạn chế, yếu kém, nhất là những vi phạm pháp luật, kỷ luật công vụ; nhưng kiểm tra, thanh tra “không nên chỉ bằng cứ vào các tờ báo cáo, mà phải đi đến tận nơi”<sup>9</sup>.

### 4. Phong cách công tác mẫu mực về cần kiệm liêm chính, chí công vô tư

Việt Nam đang xây dựng Nhà nước kiến tạo, trong khi có một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, nhất là những người có trọng trách, giữ vị trí chủ chốt trong bộ máy Đảng, Nhà nước, có nhiều biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, thì việc xây dựng PCCT theo tấm gương Chủ tịch Hồ Chí Minh là vấn đề rất thiết yếu cho hiện tại và lâu dài.



PCCT về đạo đức cách mạng, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, là yêu cầu bắt buộc có tính tất yếu đối với người cán bộ, đảng viên, công chức, nhưng trước tiên đặt ra yêu cầu cao, có tính mô phạm, mẫu mực, làm gương đối với cán bộ LDQL. PCCT này không chỉ giúp cho cán bộ LDQL hoàn thành chức trách, nhiệm vụ, mà còn là tấm gương, tạo động lực động viên, thúc đẩy cấp dưới thuộc quyền và đồng nghiệp noi theo trong học tập, rèn luyện, xây dựng phẩm chất, năng lực và PCCT, thúc đẩy sự tiến bộ toàn hệ thống. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ dẫn, một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền; và khi “*Cán bộ xung trước. Làng nước theo sau. Việc khó đến đâu. Cũng làm được hết*”<sup>10</sup>; và phải hiểu rằng “bốn phạm của người cán bộ cách mạng là suốt đời hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Phải cố gắng thực hiện cho kỳ được: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”<sup>11</sup>. Cán bộ LDQL xây dựng PCCT có tính quy chuẩn, được thể hiện ở sự giác ngộ cách mạng trước vận mệnh của Đảng, của dân tộc; ở năng suất, chất lượng, hiệu quả; ý thức trách nhiệm cao, chuyên cần, mẫu mực, thanh liêm, trong sạch, rất mực công bình, ngay thẳng, vì lợi ích chung của tập thể, cộng đồng, dân chúng.

### 5. Phong cách công tác nêu gương tự phê bình và phê bình

Tự phê bình và phê bình là quy luật cho sự tồn tại, phát triển của bộ máy hệ thống chính trị và của mỗi cán bộ LDQL. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn xác định tự phê bình và phê bình cần thiết như không khí để sống, như thuốc để chữa bệnh; là công việc thường xuyên, tự giác, thật thà, thiết thực đối với mỗi cán bộ, đảng viên và tổ chức. Người yêu cầu: “Kiểm thảo phải khởi đầu từ cấp trên, dần dần đến cấp dưới. Cán bộ cấp trên phải làm gương mẫu thật thà tự phê bình, phải hoan nghênh khuyến khích mọi người phê bình mình”<sup>12</sup>. Cán bộ LDQL tiên phong, gương

mẫu tự phê bình, soi xét, đánh giá, kiểm điểm, rèn luyện bản thân theo các tiêu chí của yêu cầu chức trách, nhiệm vụ; đồng thời phát huy dân chủ, cầu thị, chân thành khuyến khích và tiếp thu sự phê bình từ phía các lực lượng, nhất là đồng nghiệp, cấp dưới, quần chúng nhân dân.

Tự phê bình của cán bộ LDQL được thực hiện ở việc làm gương về sự cầu thị, ham học hỏi, tự học tập, rèn luyện, kiên quyết, nghiêm túc khắc phục những hạn chế, yếu kém, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tu dưỡng rèn luyện, phấn đấu để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác. Cán bộ LDQL luôn gắn tự phê bình với phê bình. Gương mẫu về sự nghiêm khắc trong tự phê bình và gương mẫu về sự nghiêm túc tiếp thu sự phê bình đối với mình; đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm của người cán bộ LDQL trong việc phê bình thẳng thắn, chân thành, đúng mực, khoa học, kỷ luật nghiêm minh, nhưng có tính nhân văn đối với những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm, vi phạm kỷ luật của cấp dưới, đồng nghiệp và các lực lượng có liên quan. Tự phê bình và phê bình phòng, chống những tiêu cực, khuyết điểm, yếu kém được gắn với động viên, khuyến khích, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển cái tích cực, tiến bộ, người tốt việc tốt □

#### Chú thích:

1, 4, 5, 7, 9. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 5. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 315, 619, 325, 320, 637.

2. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 11. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 98 - 99.

3, 12. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 7. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 177, 318.

6. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 2. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 281.

8. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 8. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 12 - 13.

10. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 15. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 271.

11. Hồ Chí Minh. *Toàn tập*. Tập 9. H. NXB Chính trị quốc gia, 2011, tr. 356.